

Số: 32/2024/QĐST-HNGĐ

TC, ngày 01 tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 59/2024/TLST/HNGĐ ngày 04 tháng 01 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Anh Cà Văn T, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Bản LP, xã PL, huyện TC, tỉnh SL.

Bị đơn: Chị Cà Thị D, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Bản LP, xã PL, huyện TC, tỉnh SL.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; khoản 2 Điều 5; khoản 3, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 01 năm 2024,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Cà Văn T và chị Cà Thị D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về tình cảm: Anh Cà Văn T và chị Cà Thị D nhất trí thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Cà Văn T và chị Cà Thị D có 02 con chung: Cháu Cà Văn B, sinh ngày 15/11/2002 và cháu Cà Văn H, sinh ngày 14/6/2006.

Anh Cà Văn T và chị Cà Thị D nhất trí thỏa thuận giao cháu Cà Văn H, sinh ngày 14/6/2006 cho anh Cà Văn T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con. Cháu Cà Văn B, sinh ngày 15/11/2002 đã trưởng thành đủ 18 tuổi và có khả năng lao động nên anh T và chị D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này, không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Cà Thị D không phải cấp dưỡng nuôi con chung. (Anh Cà Văn T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con)

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản riêng: Không có.

Về nợ chung: Anh Cà Văn T và chị Cà Thị D cam đoan không có nợ chung.

Về án phí: Anh Cà Văn T và chị Cà Thị D tự nguyện thỏa thuận anh Cà Văn T chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại chi cục Thi hành án dân sự huyện TC, tỉnh Sơn La theo biên lai thu số: 0000961, ngày 04/01/2024. Hoàn trả lại anh Cà Văn T số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Dương sự;
- VKSND H.TC (2 bản);
- Chi cục THADS H.TC;
- UBND xã PL, huyện TC, tỉnh Sơn La;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Văn Nghĩa